

# CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN DỰ BÁO SỐ HỌC SINH NHẬP HỌC LỚP 1

• ThS. TRẦN THỊ PHƯƠNG NAM

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

Là một bộ phận của kinh tế - xã hội, giáo dục phát triển phụ thuộc vào điều kiện và động thái của các nhân tố kinh tế - xã hội như: Dân số (DS), thu nhập quốc dân bình quân đầu người, cơ cấu kinh tế và cơ cấu lực lượng lao động,... Đặc biệt, số nhập học đầu cấp tiểu học còn phụ thuộc vào tỉ suất sinh, trình độ học vấn của cha mẹ, thu nhập bình quân đầu người, dân tộc, địa lí, chính sách của Nhà nước và chính quyền địa phương đối với giáo dục,...

Việc dự báo số lượng học sinh (HS) nhập học đầu cấp tiểu học có ý nghĩa vô cùng quan trọng. Số lượng HS này quyết định đến dòng chảy HS cho các lớp và cấp học tiếp theo. Số lượng HS nhập học đầu cấp tiểu học là cơ sở cho việc dự báo quy mô HS các cấp học. Dự báo quy mô HS sẽ làm cơ sở cho quy hoạch mạng lưới trường và lập kế hoạch các nguồn lực để phát triển hệ thống giáo dục. Mặt khác, dự báo số HS nhập học lớp 1 còn làm cơ sở đánh giá việc huy động trẻ vào đầu cấp đúng độ tuổi và khả năng phổ cập tiểu học đúng độ tuổi.

## 1. Những nhân tố có quan hệ với việc nhập học đầu cấp tiểu học

Số lượng HS nhập học đầu cấp tiểu học nói riêng chịu sự tác động của nhiều nhân tố, chúng tôi xếp loại như sau:

### a. Nhóm nhân tố bên ngoài hệ thống GD-ĐT

Nhóm nhân tố bên ngoài hệ thống GD-ĐT bao gồm nhóm nhân tố DS, nhóm nhân tố kinh tế - xã hội, nhóm nhân tố văn hoá, khoa học - công nghệ, nhóm nhân tố quan hệ quốc tế, ... nhưng chúng ta đều nhận thấy rằng chỉ có nhóm nhân tố kinh tế - xã hội (bao gồm DS, cơ cấu DS, phân bố dân cư, phân phối xã hội và thu nhập

bình quân đầu người) có ảnh hưởng đến dự báo số nhập học lớp 1. Theo "Báo cáo giám sát toàn cầu giáo dục cho mọi người" năm 2008 của UNESCO, hiện nay Việt Nam có khoảng một triệu HS không đến trường (đã bỏ học hoặc chưa từng đi học).

Với dự báo số nhập học lớp 1, DS là một biến quyết định. Tỉ lệ tăng DS, tỉ trọng DS giữa thành thị và nông thôn; DS trong độ tuổi đầu cấp tiểu học và DS phân theo dân tộc; DS phân theo vùng, miền... Ngoài ra, các nhân tố như tổng sản phẩm xã hội, phân phối xã hội và thu nhập gia đình, ngân sách và nguồn đầu tư có thể huy động cho GD-ĐT,... Đây cũng là nhóm nhân tố có ảnh hưởng cơ bản và trực tiếp, bởi vì nhóm nhân tố này phản ánh nhu cầu và khả năng đầu tư của xã hội đối với giáo dục, phản ánh mức độ đầu tư của các gia đình cho con em đi học.

Tuy vậy, không phải cứ kinh tế phát triển thì giáo dục phát triển, nhưng kinh tế không phát triển thì giáo dục khó phát triển sâu rộng. Đồng thời, cũng không phải kinh tế kém phát triển thì giáo dục không thể phát triển được. Tăng trưởng kinh tế là nguyên nhân lâu dài cho việc thúc đẩy trẻ đi học, nhưng nếu nhận định muốn tăng số nhập học thì phải tăng trưởng kinh tế thì dễ bị ngộ nhận.

### b. Các nhân tố bên trong hệ thống giáo dục

Nhóm các nhân tố bên trong hệ thống giáo dục bao gồm: cấu trúc mạng lưới trường lớp, các loại hình đào tạo, các loại hình trường, chất lượng đào tạo, giáo viên, cơ sở vật chất của nhà trường, hiệu quả trong và hiệu quả ngoài,... Nhóm các nhân tố này phản ánh khả năng phát triển của hệ thống GD-ĐT.

Từ khi có chính sách phổ cập giáo dục, giáo dục tiểu học đã phát triển rất mạnh với nhiều loại hình trường, thu hút nhiều lực lượng xã hội, đáp ứng nhu cầu đi học của trẻ em ở độ tuổi tiểu học, đáp ứng cả những yêu cầu của các bậc phụ huynh, giáo viên cũng được bổ sung về số lượng và bồi dưỡng nâng cao chất lượng, cơ sở vật chất được nâng cấp... Vấn đề đặt ra là việc huy động được hay không 100% trẻ em 6 tuổi nhập học tiểu học dường như lại nằm ở bên ngoài hệ thống giáo dục. Vì vậy, bài viết này chỉ xem xét sự ảnh hưởng của các nhân tố bên ngoài hệ thống giáo dục đến tỉ lệ nhập học tiểu học.

## 2. Phân tích mối quan hệ giữa số nhập học lớp 1 với các nhân tố kinh tế – xã hội

### 2.1. Quan hệ giữa số nhập học đầu cấp tiểu học với các nhân tố dân cư

Trong các nghiên cứu về dự báo giáo dục, nhân tố DS được coi là nhân tố đầu tiên quan trọng ảnh hưởng đến dự báo quy mô GD-ĐT. Nhân tố DS ảnh hưởng đến quy mô nhập học đầu cấp tiểu học được xem xét ở hai cấp độ: DS và DS trong độ tuổi đến trường.

Nói đến DS là thường nói đến tốc độ tăng DS hay quy mô DS, tỉ lệ tử vong và di dân. Tốc độ tăng DS hàng năm sẽ quyết định mức tăng/giảm của quy mô HS nhập học tiểu học của 6 năm sau đó.

Nếu coi “DS”<sup>1</sup> và “số HS tuyển mới vào lớp 1” là hai biến, ta có thể xem xét mối tương quan giữa hai biến này thông qua hệ số tương quan tích của Pearson rP. Tính toán hệ số rP bằng chương trình SPSS ta được kết quả rP = -0,722. rP < 0 và có trị tuyệt đối rất gần 1 nên có thể kết luận rằng mối tương quan giữa hai biến “DS” và “số HS tuyển mới vào lớp 1” là rất chặt chẽ, song lại là quan hệ nghịch, tức là trong khi DS có chiều hướng tăng lên thì số HS nhập học tiểu

học lại có chiều hướng giảm đi. Điều này có thể lí giải bằng nhiều lí do kinh tế – xã hội, song ở đây không đi sâu khai thác khía cạnh này, mà điều muốn nhấn mạnh là sự ảnh hưởng giữa “DS” và “số HS tuyển mới vào lớp 1” là có tồn tại và rất chặt chẽ. Hệ số sig = 0,001 chứng tỏ mối quan hệ này là có ý nghĩa. Một câu hỏi đặt ra là bao nhiêu biến thiên ở biến “số HS tuyển mới vào lớp 1” là do sự thay đổi của biến “DS” và bao nhiêu là do các yếu tố khác (ngoài “DS”). Trả lời câu hỏi này ta bình phương hệ số rP. rP<sup>2</sup> = 0,52 nên có thể giải thích rằng: 52% sự biến thiên của “DS” kéo theo sự thay đổi của biến “số HS tuyển mới vào lớp 1”, còn lại 48% sự biến thiên của “số HS tuyển mới vào lớp 1” là do các yếu tố khác.

Bảng 1: Hệ số tương quan giữa số HS nhập học lớp 1 và DS cả nước

		DS cả nước	Số HS lớp 1
DS cả nước	Hệ số tương quan	1	-0,722
	Hệ số ý nghĩa		0,001
	Số lượng	17	17

Tuy nhiên, khi xem xét mối quan hệ giữa hai biến “DS trong độ tuổi 6” (là DS trong độ tuổi đến trường) và “số HS tuyển mới vào lớp 1” thông qua hệ số rP ta lại được kết quả ngược lại. Hệ số rP trong mối quan hệ này là rP = 0,803, rP > 0 và gần 1 chứng tỏ mối quan hệ thuận, mối tương quan cao và đáng tin cậy: khi DS trong độ tuổi 6 tăng lên thì số nhập học tiểu học cũng tăng theo cùng chiều hướng. Độ biến thiên của “số nhập học tiểu học” cũng bị ảnh hưởng mạnh mẽ bởi sự biến thiên của biến “DS trong độ tuổi 6”, bằng chứng là, bình phương của hệ số rP là 0,644 (và rP > 0) chứng tỏ có đến 64,4% biến lượng của “số nhập học tiểu học” có thể được giải thích là do “DS trong độ tuổi 6” và 33,6% biến lượng của “số HS tuyển mới vào lớp 1” là do các yếu tố khác.

<sup>1</sup> Sử dụng số liệu DS, DS 6 tuổi và số HS nhập học tiểu học từ năm 1990 đến 2006 (Số liệu về DS được lấy từ Niên giám thống kê các năm của Tổng cục Thống kê, DS 6 tuổi được tính bằng phương pháp Spague từ tổng DS và số HS nhập học tiểu học được lấy từ số liệu thống kê các năm từ 1990-2006 của Bộ GD-ĐT.

Bảng 2: Hệ số tương quan giữa số HS nhập học lớp 1 và DS 6 tuổi

		Số HS lớp 1	DS 6 tuổi
Số HS lớp 1	Hệ số tương quan Pearson	1	0,803
	Hệ số ý nghĩa		0,000
	Số lượng	17	17

Khác với quy mô DS, mật độ DS là một yếu tố ít ảnh hưởng đến số HS tuyển mới vào lớp 1. Chúng tôi đã phân tích hệ số tương quan giữa mật độ DS và số HS nhập học lớp 1 của 8 vùng trong giai đoạn 1996-2004 và kết quả được trình bày trong bảng 5. Hệ số rP giữa “mật độ DS” và “số HS nhập học lớp 1” của các vùng cho thấy mật độ DS tác động rất ít đến số lượng HS nhập học lớp 1. Giữa các vùng, hệ số tương quan này có chặt/ lỏng khác nhau, song phần các hệ số đều rất gần 0, chứng tỏ độ dính kết giữa hai biến này rất lỏng.

Tuy nhiên, trên thực tế cho thấy, mật độ DS có ảnh hưởng đến mạng lưới trường lớp. Ở các vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn, hải đảo, mật độ DS nhỏ dẫn đến tình trạng ít HS, các điểm trường cũng thưa thớt, nhỏ lẻ, điều này khiến cho khoảng cách từ nhà các em đến trường xa hơn, và vì vậy, tỉ lệ HS nhập học cũng giảm theo.

Bảng 3: Hệ số rP giữa “mật độ DS” với “số HS tuyển mới lớp 1” phân theo vùng

Vùng	rP
Đồng bằng Sông Hồng	- 0,297
Tây Bắc	- 0,714
Đông Bắc	0,188
Bắc Trung Bộ	- 0,605
Duyên hải Nam Trung Bộ	- 0,667
Tây Nguyên	0,408
Đông Nam Bộ	- 0,310
Đồng bằng Sông Cửu Long	- 0,099

Một đặc trưng của DS là giới tính cũng có ảnh hưởng đến số nhập học đầu cấp tiểu học. Tuy nhiên, ảnh hưởng của nhân tố này không lớn, hầu hết các bậc cha mẹ đều cho con đến trường khi đến tuổi đi học, bất kể đứa trẻ là nam

hay nữ. Có được điều này là do chính sách phổ cập giáo dục và đảm bảo bình đẳng trong giáo dục của Nhà nước trong thời gian qua. Chẳng hạn, năm học 2004-2005, trong khi tỉ lệ nhập học đúng độ tuổi của toàn quốc là 98,54% thì tỉ lệ này ở bé gái đến tuổi đến trường là 99,61%, tức là hầu hết bé gái đến độ tuổi đến trường là được cha mẹ cho nhập học tiểu học.

Nhân tố dân tộc: khi phân tách DS; người ta phân chia dân tộc theo: dân tộc Kinh/dân tộc khác (dân tộc thiểu số). Yếu tố này cũng ảnh hưởng nhiều đến “số HS nhập học lớp 1”. Mặc dù Nhà nước luôn đảm bảo công bằng xã hội trong giáo dục và chính sách phổ cập giáo dục tiểu học đã thi hành từ hàng chục năm nay song vẫn có sự khác biệt trong nhập học tiểu học của DS trong độ tuổi đi học thuộc dân tộc Kinh và DS trong độ tuổi đi học thuộc các dân tộc khác. Sự khác biệt này chủ yếu là do cách biệt về địa lí và rào cản ngôn ngữ. Tuy nhiên, nhờ chính sách phổ cập tiểu học (các lớp học tại thôn bản và các chương trình dạy bằng tiếng dân tộc) sự khác biệt này có xu hướng giảm và đang dần xoá bỏ. Một số liệu minh hoạ cho nhận định này là khi tỉ lệ nhập học chung và tỉ lệ nhập học đúng độ tuổi lớp 1 của toàn quốc năm học 2004-2005 là 107,96% và 98,54% thì tỉ lệ này ở nhóm trẻ dân tộc thiểu số tương ứng là 109,30% và 90,89% (nguồn: Dự án Giáo dục tiểu học cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, Bộ GD-ĐT, 2006).

Bảng 4: Hệ số tương quan giữa tỉ lệ nhập học đúng tuổi lớp 1 và tỉ lệ dân tộc Kinh trong tổng số DS (64 tỉnh - năm 2004)

		Tỉ lệ nhập học đúng độ tuổi lớp 1
Tỉ lệ dân tộc Kinh trong tổng số dân	Hệ số tương quan Pearson	,287
	Hệ số ý nghĩa	,021
	Số lượng	64

Bảng trên cho thấy hệ số tương quan rP giữa tỉ lệ tuyển mới vào lớp 1 và tỉ lệ dân tộc Kinh/tổng số dân là 0,287. Hệ số này chứng tỏ

có mối quan hệ giữa hai biến này nhưng mối tương quan này lỏng và ít có ý nghĩa, ít có sự ảnh hưởng lẫn nhau trong sự biến thiên của biến "tỉ lệ HS nhập học lớp 1" với sự biến thiên của biến "tỉ lệ dân tộc Kinh/tổng số dân".

Như vậy, qua các phân tích trên, chúng ta có thể nhận thấy rằng, DS 6 tuổi có ảnh hưởng mạnh nhất đến số HS nhập học lớp 1, các nhân tố khác ít có ảnh hưởng hơn. Vì vậy, chúng tôi khuyến cáo rằng nên sử dụng nhân tố "DS 6 tuổi" để dự báo số HS lớp 1. Trong trường hợp không đủ dữ liệu để tính toán thì mới dùng nhân tố thay thế là tổng DS.

## 2.2. Quan hệ giữa số nhập học đầu cấp tiểu học với tình trạng phát triển kinh tế - xã hội

Số HS nhập học đầu cấp tiểu học cũng chịu ảnh hưởng của các nhân tố phát triển kinh tế - xã hội. Các nhân tố này bao gồm: địa bàn (thành thị, nông thôn), điều kiện phát triển của vùng, mức sống của hộ gia đình, thu nhập bình quân đầu người, tỉ lệ lao động có việc làm, trình độ văn hoá và nhóm ngành nghề. Các nhân tố kinh tế - xã hội được coi là có ảnh hưởng đến số HS nhập học chỉ sau nhân tố DS.

- Nhân tố địa bàn: phổ biến nhất là phân chia địa bàn theo thành thị và nông thôn. Khi xem xét số HS tuyển mới vào lớp 1 theo địa bàn, có thể thấy sự khác biệt tương đối rõ ràng giữa hai vùng thành thị và nông thôn. Chẳng hạn, trong năm học 2004-2005, trong khi tỉ lệ nhập học chung lớp 1 ở thành thị là 116,6% thì ở nông thôn tỉ lệ này là 105,39%, tỉ lệ nhập học đúng độ tuổi lớp 1 ở thành phố là 109,66% thì tỉ lệ này ở nông thôn chỉ là 95,23% (Nguồn: Dự án GD tiểu học cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, Bộ GD-ĐT, 2006).

- Các vùng địa lí khác nhau với những đặc điểm kinh tế, văn hoá và xã hội khác nhau cũng là một nhân tố ảnh hưởng đến số nhập học đầu cấp tiểu học. Sự khác biệt trong số liệu nhập học năm học 2004-2005 của từng vùng có thể minh hoạ cho điều này.

Bảng 5: Tỉ lệ (%) nhập học phân theo vùng

Vùng	Năm học 2004-2005	
	Tỉ lệ nhập học chung	Tỉ lệ nhập học đúng độ tuổi
Đồng bằng Sông Hồng	100,56	97,84
Tây Bắc	102,84	96,51
Đông Bắc	104,84	94,87
Bắc Trung Bộ	102,46	99,01
Duyên hải Nam Trung Bộ	104,06	97,86
Tây Nguyên	105,93	87,82
Đông Nam Bộ	115,97	107,26
Đồng bằng Sông Cửu Long	119,18	99,37

- Nhân tố điều kiện phát triển của vùng, trong các cuộc điều tra khảo sát mức sống dân cư, các nhà nghiên cứu chia các vùng ra thành: vùng khó khăn, vùng trung bình và vùng thuận lợi. Giữa các vùng này, số HS tuyển mới vào lớp 1 cũng có sự khác biệt. Chẳng hạn, năm học 2004-2005, số liệu nhập học đúng độ tuổi và nhập học chung lớp 1 ở vùng khó khăn là 114,05% và 93,73% thì số liệu này ở vùng thuận lợi là 105,04% và 101,15%.

Bảng 6: Tỉ lệ nhập học phân theo vùng

Vùng	Năm học 2004-2005	
	Tỉ lệ nhập học chung	Tỉ lệ nhập học đúng độ tuổi
Vùng khó khăn	114,05%	93,73%
Vùng trung bình	106,17%	99,56%
Vùng thuận lợi	105,04%	101,15%

(Nguồn: Dự án Giáo dục tiểu học cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, Bộ GD-ĐT, 2006)

Để khẳng định thêm nhận định về mối tương quan giữa mức sống và số lượng HS nhập học lớp 1, nhóm nghiên cứu đã tính toán hệ số tương quan giữa hệ số nghèo đói tổng hợp của 64 tỉnh/thành trong cả nước và tỉ lệ HS nhập học đúng độ tuổi lớp 1. Kết quả hệ số tương quan như sau:

*Bảng 7: Hệ số tương quan giữa tỉ lệ nhập học đúng độ tuổi lớp 1 và chỉ số nghèo khổ*

		Chỉ số nghèo khổ
Nhập học đúng độ tuổi	Hệ số tương quan Pearson	-0,259
	Hệ số ý nghĩa	0,039
	Số lượng	64

Hệ số  $rP = -0,259$  chứng tỏ có mối tương quan giữa hai biến số này và đây là mối tương quan nghịch, tức là hệ số nghèo đói tổng hợp càng tăng thì số HS nhập học đúng độ tuổi lớp 1 càng giảm. Tuy nhiên, hệ số  $rP$  nhỏ chứng tỏ mối quan hệ này là ít có ý nghĩa, tương quan giữa 2 biến này khá lỏng, có nghĩa là hệ số nghèo đói tổng hợp ảnh hưởng ít có ý nghĩa đến sự biến thiên của số HS nhập học đúng độ tuổi lớp 1.

Ngoài ra, các nhân tố khác như thu nhập bình quân đầu người, trình độ học vấn của cha mẹ hay ngành nghề của cha mẹ cũng đã được nhiều nghiên cứu khẳng định rằng có ảnh hưởng mạnh mẽ đến số lượng HS nhập học.

*Bảng 8: Hệ số tương quan giữa tỉ lệ nhập học đúng độ tuổi lớp 1 và một số chỉ số về trình độ văn hoá*

	Không biết chữ	Chưa tốt nghiệp tiểu học	Tốt nghiệp tiểu học	Tốt nghiệp THCS	Tốt nghiệp THPT
Hệ số tương quan Pearson	-,362	-,247	-,080	,264	,154
Hệ số ý nghĩa	,004	,055	,541	,040	,236
Số lượng	61	61	61	61	61

Số liệu phân tích trình bày trong bảng 9 được khảo sát ở 61 tỉnh/thành trong cả nước. Kết quả cho thấy mối tương quan giữa biến “không biết chữ” với “tỉ lệ nhập học đúng độ tuổi lớp 1” là có tương quan hơn cả (so với các biến khác) và mối tương quan này là rất có ý nghĩa (mức ý nghĩa 99%) (hệ số  $rP = -0,362$  và  $sig = 0,004$ ). Đây là mối tương quan nghịch, tức là khi tỉ lệ không biết

chữ trong DS tăng lên thì số HS nhập học đúng độ tuổi lớp 1 sẽ giảm đi. Các biến khác cũng có tương quan với “tỉ lệ HS nhập học đúng độ tuổi lớp 1” nhưng hệ số ý nghĩa không cao.

Trình độ chuyên môn của lao động cũng ảnh hưởng đến sự biến thiên của tỉ lệ HS nhập học đúng độ tuổi lớp 1, kết quả là hệ số tương quan  $rP = -0,296$  chứng tỏ có mối tương quan giữa tỉ lệ HS nhập học đúng độ tuổi lớp 1 và số lao động không có trình độ chuyên môn và đây là mối quan hệ nghịch. Sig rất nhỏ (0,018) cho biết mối quan hệ này có ý nghĩa mức 95%.

Tóm lại, các nhân tố kinh tế - xã hội ảnh hưởng nhiều đến số nhập học tiểu học, tuy nhiên sự ảnh hưởng không đồng đều mà ở những mức độ khác nhau. Xét về mức độ ảnh hưởng, có thể kể đến nhân tố: dân tộc, địa bàn, điều kiện phát triển của vùng, mức sống của hộ gia đình và trình độ học vấn/chuyên môn của cha mẹ. Tuy nhiên, do nguồn số liệu chưa đầy đủ, xếp loại trên chỉ có thể ở mức độ tương đối.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Trần Thị Phương Nam, Đề tài V2006-01: “Cơ sở lí luận của dự báo số nhập học lớp 1 bằng mô hình nhân tố”, Viện Chiến lược và Chương trình Giáo dục, 2007.
2. Gersunxki B.S, *Khoa học dự báo giáo dục*, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam, 1990.
3. Hà Thế Ngữ, *Dự báo giáo dục - Vấn đề và xu hướng*, Viện Khoa học Giáo dục, 1989.
4. Hoàng Trọng, Chu Nguyễn Mộng Ngọc, *Phân tích dữ liệu nghiên cứu với SPSS*, NXB Thống kê, 2005.
5. Trang của Dự án Giáo dục tiểu học dành cho trẻ khó khăn, Bộ GD-ĐT.

SUMMARY

*This article presents factors affecting the admission into Grade 1, those are the ones related to the admission at the beginning of primary education, including: external and internal factors of the education system; at the same time the author discusses the relationship between Grade 1 enrollment and socioeconomic factors. Relationship between enrollment at the beginning of primary education and population, socioeconomic development.*